

16 ĐIỀU GIAN TRÁ VĨ ĐẠI ĐẢNG CẤP HCM SIÊU LỪA đã gây ra bao khổ đau cực kỳ khốc liệt cho toàn Dân và đang quật mạnh lên mọi giá trị cao quý của Dân tộc Việt

Lm TNLT Nguyễn Văn Lý - Huế - 14-8-2010

Sau khi tôi phổ biến bài “12 LỜI NÓI DỐI VĨ ĐẠI CẤP NHÀ NƯỚC” ngày 25-7-2010, có ý gọn 4 trang A4, cỡ 13 font Unicode Times New Roman, một số độc giả đề nghị bổ sung thêm một số điều gian dối cũng đảng cấp siêu lừa của CSVN và nên để mở bài viết, mời tất cả những ai có điều gì thì bổ sung thêm các điều gian trá tầm mức vĩ đại này, đừng vội chấm hết bài. Vì thế, hôm nay tôi mạn phép bổ sung thêm 4 điều, 12 trang A4, hi vọng Dân nghèo vẫn nhân bản được dễ dàng. Kính mời Quý Vị rộng đường bổ sung.

Các Đức Giám mục Công giáo hoàn cầu 5 năm 1 lần về Rôma để viếng mộ 2 Thánh Tông Đồ Phêrô và Phaolô. Ngoài buổi gặp chung của Hội đồng GM hoặc từng nhóm GM với Đức Giáo hoàng, mỗi GM còn gặp riêng ĐGH để trình bày về Giáo phận mỗi GM coi sóc, mỗi Vị 15-30 phút. Cuộc thăm gặp này gọi là Ad Limina, có nghĩa là “đến ngưỡng cửa”. Trong lần Ad Limina của Hội đồng Giám mục VN năm 1980, Đức cố TGM Philipphê Nguyễn Kim Điền hỏi Đức cố Giáo hoàng Gioan-Phaolô II : “Đức Thánh Cha nghĩ gì về Cộng sản?”. Đức Gioan-Phaolô II trả lời ngay không do dự, rất ngắn gọn, súc tích và chính xác, nguyên văn bằng tiếng Pháp : “Mensonge ! Et rien que mensonge !” (Dối trá ! Và chỉ là dối trá !).

Trước 1954, lúc mới 5-6 tuổi, tôi đã thuộc lòng bài thơ về Cộng sản dối trá :

*Dối thiên dối địa dối vô cùng,
Dối giấy dối tờ dối tử tung,
Dối từ đất Âu sang đất Á,
Dối từ xuân hạ đến thu đông,
Dối gạt Dân mê không hóa có,
Dối phỉnh Dân mù có hóa không,
Dối mãi dối hoài không hết dối,
Dối thiên dối địa dối vô cùng. @@@*

Tôi đã nhiều lần lặp đi lặp lại trước công luận quốc tế : “Việt Nam hiện nay là một trường dạy nói dối tinh vi và khổng lồ. Từ một phụ huynh tìm trường cho một em học sinh mẫu giáo và chính em mẫu giáo ấy đến ông Chủ tịch Nước, kể cả các Chức sắc các Tôn giáo, đều buộc phải biết nói dối để xuôi thuận công việc. Một Việt kiều văn minh ở Na-Uy, Thụy Sĩ, Nhật Bản,... đặt chân xuống Tân Sơn Nhất, Nội Bài,... là phải biết nói dối để dễ trót lọt hải quan sân bay ngay !”

Cha đẻ của các bệnh thành tích, bệnh học giả, thi giả, bằng giả, báo cáo giả, thuốc giả, thực phẩm giả,...hiện nay tại VN là ai ? Dối trá “made in VN” bắt nguồn từ đâu ? *Chắc chắn chính xác là từ ông HCM : đại gian ác, siêu cao thủ, lừa gạt được gần cả thế giới.*

Những điều gian trá của CSQT và CSVN nhiều vô kể không thể ghi ra hết được. Để bổ sung phần nào các điều gian dối của CS mà nhiều người đã nêu lên trong nhiều sách báo mấy chục năm qua, tôi xin lược kê thêm 16 bằng chứng tiêu biểu mang tính khái quát cao, bộc lộ đúng bản chất khách quan của phong trào CS quốc tế, CSVN và của ông HCM, hoàn toàn không hề do định kiến của một số người nào đó cố tình bóp méo xuyên tạc, để lấy cớ mà tẩy chay CNCS và CNXH tại VN và trên toàn thế giới :

1. Cuối năm 1945, để lừa mị công luận, HCM tuyên bố giải thể đảng CS Đông Dương, nhưng thực ra là chỉ rút lui vào bí mật. Năm 1951 đổi tên là đảng Lao Động VN. Sau 1975 đổi thành đảng CSVN. Thực tế cả 3 đảng chỉ là một (vô ra chỉ một con ma ấy !!!).

2. Trong Tuyên ngôn Độc lập 2-9-1945 và Hiến pháp 1946, HCM và CSVN khôn khéo cố tình không nhắc đến một lần nào CNXH, CNCS. Nhưng sau đó lại áp đặt : *Độc lập Dân tộc phải gắn liền với CNXH*, rồi độc đoán cột buộc mọi Dân Việt : *yêu Nước là yêu CNXH !?*
3. Sau Hiệp định Genève 20-7-1954, tất cả các Cán bộ CS ở miền Nam nào muốn tập kết ra Bắc đều được tự do đi và chính Pháp cung cấp đủ tàu thủy chở đi. Trái lại *rất nhiều Đồng bào ở miền Bắc muốn di cư vào Nam thì bị đủ mọi hãm dọa, thủ đoạn ngăn chặn, kể cả bắn chìm ghe, thuyền, bè của Dân và nhấn chìm Dân chết đuối*. Nếu được tự do di cư, không chỉ có hơn một triệu Đồng bào miền Bắc di cư vào Nam, mà con số phải cao hơn nhiều lần.
4. Năm 1955, HCM ký Sắc lệnh Tự do Tôn giáo. Kết quả là tất cả các Tiểu và Đại chủng viện là những trường đào tạo LM ở miền Bắc đều bị đóng cửa, tất cả các Nữ Tu sĩ đều bị ép buộc phải về nhà lấy chồng (vì là bọn trốn đê), chỉ một số ít kiên trì bám trụ, khôn ngoan trốn tránh (tu chui) mới tồn tại cho đến 1975. Rất nhiều Linh mục, Nam Tu sĩ, Giáo dân nông cốt bị nhốt vào các trại cải tạo, một số đã chết trong tù. Sau 1973 CSVN mới cho mở lại 2 Đại chủng viện Hà Nội và Vinh với giới hạn tuyển sinh rất ngặt nghèo. Hiện nay, trong cả Nước, tất cả các Tiểu chủng viện (cấp phổ thông và đại học) đều đang bị CSVN tịch thu, có khi bằng bạo lực với quân đội, súng ống (như Tiểu chủng viện Hoan Thiện, 11 Đống Đa, Huế, 13-19.12.1979). 26 Giáo phận cả Nước hiện nay đều không Giáo phận nào có Tiểu chủng viện hết mà lẽ ra mỗi Giáo phận đều cần một Tiểu chủng viện để đào tạo các thanh thiếu niên tu học chuẩn bị vào Đại chủng viện. CSVN chỉ cho mở lại 6 Đại chủng viện: Hà Nội, Vinh, Huế, Nha Trang, Sài Gòn, Vĩnh Long. (ĐCV Sài Gòn có một cơ sở phụ tại Xuân Lộc). Các ứng sinh linh mục bị buộc phải học nhồi sọ chủ nghĩa Mác-Lê và tư tưởng HCM. Không còn một tờ báo, nhà xuất bản, nhà in,... nào của Tôn giáo nào.
5. Từ 1960 đến 1975, *Bộ đội miền Bắc tràn vào xâm lược miền Nam* với đường HCM trên Trường Sơn, trên Biển Đông, với hệ thống xăng dầu rõ ràng, với hàng ngàn chiến xa đủ loại, với hàng núi vũ khí kinh người, thế mà CSVN *vẫn rêu rao trước công luận quốc tế là “Đồng bào miền Nam tự nổi dậy”* với lá cờ xảo trá 3 màu xanh, đỏ, vàng. Nay thì lại trơ trẽn tự hào là quân ta có “đường Trường Sơn huyền thoại” !!!
6. Hiệp định “*Ngừng chiến và tái lập hòa bình tại VN*” tại Paris năm 1973 qui định: Quân đội các bên tham chiến đều ngưng chiến, và phải rút khỏi lãnh thổ VNCH, để Dân miền Nam tự quyết định tương lai của mình trong hòa bình. Quân đội Hoa Kỳ “ngây thơ” (?) rút. Quân Bắc Việt chẳng những không rút mà còn *phát huy bản chất và thói quen cực kỳ xấu xa là âm mưu gian trá chuẩn bị đánh lớn*. Kết quả là trong những năm 1973-1975 chiến tranh liên miên ở miền Nam và ngày càng ác liệt, mãi cho đến ngày dứt phim gây súng 30-4-1975. Hoa Kỳ ăn no bánh lừa. Hơn 2,5 triệu người Dân miền Nam thì quá sợ hãi tìm mọi cách trốn khỏi “thiên đàng CS”, đành bỏ mạng nửa triệu trên đường liêu chết vượt rừng hoặc lao ra biển, tạo nên thuật ngữ tiếng Anh mới : boat peoples (thuyền nhân) made from VN “không nơi nào có được”. Nếu cột điện đường chạy được, chúng cũng vượt biên luôn. Hàng triệu quân-cán-chính Việt Nam Cộng Hòa phải tù đày 2-13 năm (đợt thả cuối cùng đầu năm 1988). Có người tù đi tù lại lần 2, 3, 4 trong 35 năm “thống nhất” mà đã “chung thân” đến 33-34 năm rồi !!!
7. Từ 1975 -2010, các cấp chóp bu và phát ngôn nhân của Bộ ngoại giao của Nhà cầm quyền CSVN đi đâu cũng luôn rêu rao không biết ngưng : “*Ở VN, không hề có tù nhân tôn giáo, tù nhân lương tâm, tù nhân chính trị.*” Thực tế là chỉ nguyên hiện nay đang có hơn 200 tù nhân lương tâm, tù nhân chính trị, tù nhân tôn giáo của các Giáo hội Tin Lành, Phật giáo, Phật giáo Hòa Hảo, Công giáo. Tôi luôn hỏi lại các Công an bắt và giam tôi : “Thế tôi là loại tù gì ?” các CA ấy *luôn im lặng, không thể trả lời được*. Trong trại giam, bất cứ lúc nào báo chí đưa tin câu rêu rao nêu trên, tôi đều có tuyệt thực phản đối, để được “*bị lập biên bản*” hầu có giấy bút ghi lý do tuyệt thực đằng sau trang giấy biên bản để bênh vực các Tôn giáo, Nhân quyền, Tự do, Dân chủ, Công lý, Sự thật. Dịp Tết Kỷ Sửu 2009, sau khi nghe Ông Nguyễn Minh Triết, Chủ tịch Nước, rêu rao như vậy tại Hoa Kỳ, tôi tuyệt thực không ăn 3

ngày tết và hát nghêu ngoao cho các bạn tù ở các khu kỷ luật và khu biệt giam khác nghe bài “Pháo Tết” cải biên : *“Tết, Tết, Tết, Tết đến rồi ! Nhưng rất buồn vì Cộng sản nói dối. Xuân ơi, Xuân ơi, Xuân đến rồi ! Nhưng rất buồn vì Cộng sản không thật.”*

8. Hiến pháp CHXHCNVN năm 1992 đã bổ sung năm 2001, điều 59, b : *“Bậc tiểu học là bắt buộc, không phải trả học phí.”* Mời chính ông HCM đốt đuốc tìm cho ra dù chỉ một trường mầm non, mẫu giáo, tiểu học bất kỳ (của Nhà nước) ở khắp Việt Nam hiện nay mà học sinh *“không phải trả học phí”, thì tôi chết liền.* Trái lại, tất cả các phụ huynh của những học sinh nhà nghèo các cấp này đều phải lo toát mồ hôi đầu năm học và các kỳ học giữa năm : nào là học phí, nào là các khoản đóng góp đủ kiểu, đủ loại. Nếu không có các Nhà Chùa, Nhà Xứ, Tổ chức, Nhà hảo tâm,... tìm cấp học bổng cho các em, thì *hầu như tất cả học sinh con nhà nghèo đều phải chịu thất học, bỏ học và mù chữ hàng loạt.* Còn các học sinh cấp cao hơn, sinh viên thì khỏi phải bàn. Học phí là một gánh quá nặng là chuyện đương nhiên...

9. Hiến pháp CHXHCNVN năm 1992 đã bổ sung năm 2001, điều 52 : *“Mọi công dân đều bình đẳng trước pháp luật.”* Chỉ có người điên, dại, khờ mới tin vào điều này ở VN. Hãy nhìn vào 2 vụ việc gần đây nhất (giữa năm 2010 này) : Ông Nguyễn Trường Tô, Phó Bí thư tỉnh ủy Hà Giang, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Giang đã công khai mua dâm, cưỡng dâm vẫn ung dung ngoài vòng pháp luật, trong khi các cô gái nạn nhân lại đang rên siết trong nhà tù. Và Ông Phạm Thanh Bình, Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc Tập đoàn Công nghiệp tàu thủy Việt Nam (Tập đoàn Vinashin) đã làm vỡ nợ lên đến 4 tỷ USD (80 ngàn tỷ VNĐ), sau khi công luận bức xúc quá, ngày 4-8-2010 vừa qua, CA đã bắt và khởi tố kiểu “tế thần”. Để xem, mức án, nếu có cũng nhẹ hều, và nếu có hơi nặng tí chút vì “yêu cầu chính trị”, thì cũng luôn được tha trước thời hạn cách rất “ngoạn mục”, như hàng trăm vụ chìm xuống “made by CSVN” tương tự rồi. Vào tù rồi, CB CSVN vẫn luôn được ưu tiên 01 !!!

10. Các cấp quyền lực CSVN hiện nay đều đại ý luôn miệng rêu rao : *“Nhà Nước bồi hoàn thỏa đáng cho Dân khi có kế hoạch “giải phóng mặt bằng” vì các công trình phúc lợi chung, để người Dân đến định cư ở nơi mới phải có cuộc sống tốt hơn hoặc ít ra là bằng ở nơi cũ. Việc này luôn phải được người Dân cùng tự nguyện đồng thuận hợp tình, hợp lý.”* Hàng vạn vụ “giải phóng mặt bằng” trong cả Nước đã và đang gây ra bao bất công uất ức cho Dân nghèo từ hơn 35 năm nay. Hãy nhìn vào 2 vụ việc gần đây nhất : Ngày 25-5-2010, Công an nổ súng bắn chết em Lê Xuân Dũng, 12 tuổi và anh Lê Hữu Nam, 40 tuổi tại xã Tĩnh Hải, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa chỉ vì họ không chấp nhận mức bồi hoàn sản nghiệp đất đai của họ một cách quá bất công. Và ngày 03-7-2010, Công an đã đánh chết giáo dân Tôma Nguyễn Thành Năm, 43 tuổi sau khi đã tra tấn hành hạ anh cùng hàng mấy chục giáo dân khác nhiều ngày trước, từ ngày CA cướp quan tài và đánh đập rất dã man nhiều giáo hữu, trong đám tang của Cụ bà Maria Đặng Thị Tân hôm 04-5-2010 ở giáo xứ Cồn Dầu, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, Đà Nẵng, chỉ vì họ không thể chấp nhận mức đền bù nơi ở của họ quá rẻ mạt, khi Nhà cầm quyền CS Đà Nẵng muốn cưỡng chiếm quê hương họ để làm khu du lịch sinh thái, sinh gian, sinh dơ và sinh tội !?!

11. Giáo sư Phan Huy Lê, hiện là Chủ tịch Hội Khoa học lịch sử Việt Nam, trả lời báo Người Việt là “Nhân vật lịch sử anh hùng Lê Văn Tám hoàn toàn không có thật”, ông nói : *“Tôi còn món nợ với anh Trần Huy Liệu mà đến nay chưa trả được. Đó là lúc anh Liệu làm Bộ trưởng Bộ tuyên truyền, đã bịa ra nhân vật Lê Văn Tám, một thiếu nhi tự tử tẩm xăng vào người và chạy vào đốt kho xăng giặc Pháp ở Thị Nghè...Lúc sáng tác ra câu chuyện Lê Văn Tám, anh Liệu có nói với tôi rằng :“Bây giờ vì nhiệm vụ tuyên truyền tôi viết tài liệu này, sau này khi đất nước yên ổn, các anh là nhà sử học, các anh nên nói lại dùm tôi, lỡ khi đó tôi không còn nữa”.* (Người Việt, 21-3-2005). Giảng viên Đại học Khoa học Huế Hà Văn Thịnh cũng như rất nhiều chuyên gia khoa học đều cho rằng : *Lê Văn Tám chắc chắn chỉ là nhân vật bịa đặt. Lý do đơn giản là không thể có chuyện một thiếu nhi tự châm lửa cả người rồi chạy xa hàng mấy chục mét được, vì “em đuốc lửa” ấy chạy chưa được 5 mét là phải gục xuống liền.* (Tham chiếu “CSVN lấy gian dối làm phương châm hành xử” của Đại Nghĩa ngày

6-7-2010). Chuyện lừa bịp quá trắng trợn này đã bị phơi bày cả chục năm rồi, thế mà hiện nay các sách giáo khoa học sinh cấp I, II vẫn lì lợm nêu gương Anh hùng Thiếu niên Lê Văn Tám, Sài Gòn vẫn ngang bướng trên người với công viên Lê Văn Tám, nhiều nơi có trường học Lê Văn Tám, tôn vinh người Anh hùng Thiếu niên bịp bợm, để lớp lớp triệu triệu thiếu nhi-thiếu niên ngây thơ trong trắng Việt Nam noi gương sống theo !?!

12. Từ hơn 35 năm nay, CSVN phát động chương trình “Bảo vệ bà mẹ và trẻ em” (?) đại ý như sau : *Vì hạnh phúc và chất lượng cuộc sống tương lai của các em bé đã sinh ra, phải trục giết bớt các em chưa sinh ra từ 1,2 tháng tuổi cho đến 6,7 thậm chí 8 tháng tuổi, mỗi năm ở VN khoảng 2 triệu em; hoặc đặt vòng tránh thai, hoặc hút điều hòa kinh nguyệt (thực chất là phá thai non) đều là các hành vi đạo đức !!!* Lập luận theo kiểu của chủ nghĩa Mao trong cuộc đại cách mạng văn hóa (1970-1977) : *“Để làm cho hơn 1 tỷ Dân TQ hạnh phúc mà phải giết 30 triệu Dân TQ, đó là hành vi đạo đức !!!”*. (Tôi ở tù với một số gián điệp người Tàu, có thời đã là đệ tử trung kiên của Mao, tại K1 Thanh Cẩm, Cẩm Thủy, Thanh Hóa và K1 Nam Hà, Ba Sao, Kim Bảng, Hà Nam những năm 1984-1992, họ đều lập luận như thế).

Dù lấp liếm bao biện gì gì, thì *việc trục giết, nạo giết các thai nhi là tội “mẹ giết con cách rất dã man, chủ mưu và đồng phạm”*. Ai có lương tri đều phải hiểu chính xác như thế và chỉ được hiểu đúng như thế : “Trục giết vô số nhi thai – Ngút trời tội ác họa tai lâu dài!!!” (Thơ đấu tranh cho Tự do Tôn giáo của tác giả).

“Đặt vòng tránh thai, điều hòa kinh nguyệt là gì” ? Chính xác là : Bình thường, với phụ nữ khỏe mạnh, mỗi buồng trứng bên phải và bên trái thay phiên nhau, mỗi tháng một lần, từ buồng trứng của phụ nữ, trứng tốt khỏe mạnh rụng xuống 01 trứng, nằm ở đầu vòi trứng đợi tinh trùng nam 48 giờ. Sau 48 giờ, nó bắt đầu thối rữa và chuyển dần xuống tử cung. 12 ngày sau, cơ thể chủ nhân tổng trứng thối ra ngoài với chút máu, gọi là kinh nguyệt. Từ khi trứng rụng đến đầu kỳ kinh, mọi phụ nữ toàn cầu đều có nửa chu kỳ này là 14 ngày. Nhưng từ đầu kỳ kinh đến khi trứng rụng lại của nửa chu kỳ sau thì mỗi phụ nữ không đều nhau : 14, 16, 18, 20, 30, 40,... ngày. Khi trứng đã thụ tinh (em bé rất bé mới chỉ là phôi) sẽ tự di chuyển dần từ cửa buồng trứng, men theo vòi trứng, xuống bám vào thành tử cung để làm tổ. Nếu đặt vào tử cung 1 vòng plastic hình lò-xo ziczac dẹt, khi người phụ nữ di chuyển, xê dịch, thì vòng plastic này sẽ đánh toi em bé rất bé này, dù chỉ mới 1-2 tháng tuổi. Cơ thể người mẹ sẽ tổng xuất em bé đã chết này ra với một ít máu “gần giống như kinh nguyệt”. Do đó, thực chất, phụ nữ nào đặt dụng cụ bị gọi cách gian trá là “vòng tránh thai” này, nếu có sinh hoạt với người nam, mỗi tháng đều có phá thai non một lần mà không biết. (Rất hiếm khi phôi ép vòng qua một bên, nên dù đặt vòng, phụ nữ nào đó vẫn mang thai bình thường).

Nhà cầm quyền CS lừa gạt Dân nghèo dụng cụ phá thai non, phá phôi này là “vòng tránh thai”, trong khi hầu hết các bác sĩ, trí thức đều biết rõ, nhưng rất ít người can đảm và chân tình tận tụy giải thích cho Dân. Tội phá thai non này ai chịu ???

Cũng tương tự, khi phụ nữ thấy mất kinh, đến phòng “Bảo vệ bà mẹ trẻ em” xin “điều hòa kinh nguyệt”, thực chất là vô tình hoặc cố ý nhờ cán bộ sát thủ y tế “hút thai non” ra. Tội này ai gánh ???

Thay vì đối gạt Dân nghèo như trên, lẽ ra Chính quyền chân chính cần đầu tư tăng thêm cán bộ y tế am tường sinh học, biết giải thích và chỉ dẫn cho Dân các phương pháp sinh con theo ý muốn hợp đạo đức, như phương pháp Billings,... Ngân khoản ít hơn mà hiệu quả vừa đạo đức, vừa văn minh, vừa ổn định, vừa vững bền.

13. Quá nhiều điều ông HCM tự gian trá hoặc thuộc hạ gian trá về ông ấy mà nhiều sách báo đã chứng minh rồi, sau khi lược qua vài điểm mốc, ở đây tôi chỉ chủ yếu đề cập đến 2 áng văn đặc biệt liên quan đến học sinh-sinh viên và UNESCO có tôn vinh HCM thật không ?

- Ngày sinh (19-5-1946 là ngày Hà Nội treo cờ giăng hoa đón Đô đốc Pháp D’Argenlieu, HCM ngụy nhận cho oai);

- Chiếm đoạt biệt danh/bút hiệu của các Nhân sĩ đã nổi tiếng và có hàng trăm tên giả: (Nguyễn Ái Quốc/Quốc là bút hiệu của cả nhóm Phan Chu Trinh, Phan Văn Trường, Nguyễn An Ninh, Nguyễn Thế Truyền, Hoàng Quang Giụ, Hoàng Quang Bích, Văn Thu, Nguyễn Như Phong, Nguyễn Văn Tự mà HCM chôn tất cả công trình sách báo của nhóm này thành của Nguyễn Tất Thành (tức HCM); HCM là hiệu của Cụ Hồ Học Lãm, người thành lập Việt Nam Độc Lập Đồng Minh Hội năm 1935. Sau khi Cụ Hồ Học Lãm qua đời (1938 ?), Nguyễn Ái Quốc (tức Lý Thụy, Hoàng Quốc Tuấn, Già Thu, Sáu Sán, Ông Ké) đoạt luôn Hội này năm 1941 và chiếm đoạt trọn đời biệt danh HCM của cụ Hồ Học Lãm, sát nhập Việt Nam Độc Lập Đồng Minh Hội và VN Thanh Niên Cách Mệnh Đồng Chí Hội của Trương Bội Công-Nguyễn Hải Thần thành Mặt Trận Việt Nam Độc Lập Đồng Minh, gọi là Việt Minh, vì lúc đó, biệt danh HCM của cụ Hồ Học Lãm giới chính khách Trung Hoa và Đồng Minh Âu Mỹ chống Nhật đã biết nhiều);

- Đóng vai sĩ quan T.Lan tự viết “Vừa đi đường vừa kể chuyện” để tự đề cao mình quá lớn;

- Đóng vai nhà báo Trần Zân Tiên (nguyên bản là Zân) tự viết tiểu sử “*Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*” tự ca tụng mình như một Vị Thánh, một siêu nhân;

- Tập thơ chữ Hán “Ngục Trung Nhật Ký” (Nhật ký trong tù) thực sự do ai viết ?

- Ngày chết (lúc đầu CSVN công bố 3-9-1969, về sau giấu không nổi nữa đành thú nhận là HCM đã “đi gặp Các-Mác Lênin” đúng ngày “Quốc Khánh” 2-9-1969);

- “Di chúc” : Một người phải chịu trách nhiệm chính về thảm nạn đáu tố hết sức tàn bạo và giết bỏ quá dã man kinh hoàng hàng trăm ngàn người Dân vô tội trong cuộc Cải Cách Ruộng Đất theo bài bản của Mao Trạch Đông những năm 1953-1957 tại miền Bắc Việt Nam, bỏ tù và đày đọa đến kiệt sức chết bằng cưỡng bức lao động hàng vạn nhà trí thức và người Dân bất đồng chính kiến những năm 1945-1969-1975, giết luôn cả người tình-đồng chí của mình, mà đến gần chết vẫn cả gan tiếp tục dối gạt mọi người qua Di chúc : “Suốt đời tôi không ân hận gì hết”, trong khi Đức Khổng Tử dạy rằng : “Người quân tử mỗi ngày sám hối bảy lần”.

- UNESCO của LHQ có tôn vinh HCM là nhà văn hóa kiệt xuất của nhân loại không ?

Nhằm cứu thoát hàng chục triệu học sinh-sinh viên hàng năm vẫn bị buộc học và bị thi đi thi lại đến toát mồ hôi mà lòng trĩu nặng như bị đá đè về thân thể và sự nghiệp của HCM (khá nhiều em thi lại lần 2, 3 vẫn không thể đủ điểm về các môn học gian quái), để khỏi quá dài dòng, điều gian trá thứ 13 của bài này chỉ đề cập 2 “đại tác phẩm” của “Siêu lừa” và vấn đề UNESCO thôi :

13. a) “*Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*” của Trần Zân Tiên. Ngay từ đầu, 1948, ban biên tập của NXB Sự Thật đã ngờ rằng chính HCM tự ca tụng mình qua văn phong đậm nét tự thuật. Họ kín đáo so mẩu chữ máy đánh chữ trên bản thảo thấy giống hệt mẩu chữ máy hiệu Hermes của HCM, nhưng không ai dám nói, cứ tạm coi Trần Zân Tiên như một nhà báo cực kỳ bí ẩn xuất quỷ nhập thần nào đó, không ai biết được tung tích. Không thể che giấu mãi được, cuối cùng gần đây các cơ quan chính thức của CSVN đều phải thừa nhận Trần Zân Tiên chính là HCM, vô liêm sỉ đày mình khi cả gan tự phong là “nhà văn hóa lỗi lạc”, “lãnh tụ vĩ đại”, được “toàn dân gọi là Cha Già Dân tộc kính yêu / Bác vĩ đại”.

Năm 1985, giáo sư Hà Minh Đức đã xuất bản cuốn “*Những Tác phẩm Văn của Chủ tịch Hồ Chí Minh*”, trong đó có đoạn : “Đáp lại tình cảm mong muốn của đồng bào và bạn bè trên thế giới. Hồ Chủ tịch với bút danh Trần Dân Tiên đã viết tác phẩm *Những Mẩu Chuyện Về Đời Hoạt Động Của Hồ Chủ Tịch*.” (Hà Minh Đức, sđd, tr 132, NXB Khoa Học Xã Hội, Hà Nội, 1985).

Thật tội nghiệp là “nhà báo Trần Zân Tiên” không tài nào moi được thông tin gì từ HCM cả : “*Nguyên nhân rất đơn giản : Chủ tịch HCM không muốn nhắc đến thân thể của mình*”. Trần Zân Tiên đặt lên miệng HCM : “*Hiện nay có nhiều việc cần thiết hơn... Còn tiểu sử của tôi, thong thả sẽ nói đến...*”. HCM tự viết về HCM : “*Bác Hồ của chúng ta vô cùng*

khiêm tốn; Bác không muốn kể cho ai nghe về hoạt động của mình; rồi Bác Hồ được nhân dân ta coi là cha già của dân tộc; Bác còn vĩ đại hơn Lê Lợi, Trần Hưng Đạo vì đã đưa dân tộc ta vào kỷ nguyên xã hội chủ nghĩa...!” Năm 1948 “*vị cha già của dân tộc*” ấy 58 tuổi !!! Chỉ cần đọc thêm một câu sau đây thôi là hiểu được bản chất thật của HCM. Trần Zân Tiên-HCM tự viết: “*Một người như Hồ Chủ tịch của chúng ta, với đức khiêm tốn nhường ấy và đương lúc bề bộn bao nhiêu công việc, làm sao có thể kể cho tôi nghe bình sinh của Người được ?*” (trang 7, 8 hoặc 9 tùy lần xuất bản).

Có những người dùng quyền lực / tiền bạc để bắt người khác ca ngợi mình. Có thể có người mặt dày ẩn danh tự viết tiểu sử mình, *nhưng tự tán dương bốc thơm mình cách cực kỳ “khiêm tốn nhường ấy” thì may ra trên đời mới chỉ có một “kết tinh bốn ngàn năm văn hóa của Việt Nam” trâng tráo vô liêm sỉ hết cỡ đến thế mà thôi. HCM đã vi phạm tận gốc những giá trị văn hóa mà tổ tiên ta vẫn hằng nâng niu, trân trọng, giữ gìn từ bao đời nay. HCM đã dùng sự gian trá điêu ngoa tự hủy hoại những giá trị văn hóa thiêng liêng của Dân tộc và Nhân loại.*

Điều này không phải là một sự phỉ báng cực kỳ vĩ đại đối với Dân tộc VN và lương tri nhân loại là gì ? Các nhà giáo và trí thức VN thẳng thắn trả lời cho bao thế hệ học sinh Việt Nam đi !!!

13. b) “Ngục Trung Nhật Ký” (Nhật ký trong tù – từ đây gọi là NKTT) được sáng tác bởi ai ?

* Về ngoại vi : Theo các tài liệu chính thức của CSVN xuất bản : Từ thôn Ba Mông, huyện Tĩnh Tây, tỉnh Quảng Tây, HCM muốn đi Trùng Khánh để gặp một lãnh tụ CSTQ là Chu Ân Lai, nhưng bị bắt sáng sớm ngày 29-8-1932 tại thôn Túc Vinh, Tĩnh Tây, Quảng Tây cùng với Dương Đào dẫn đường, trên người có nhiều loại tiền, nhiều giấy giới thiệu khác nhau do nhóm HCM tự khắc dấu, tự làm từ Lạng Sơn, VN với các tên cũng khác nhau (Nguyễn Ái Quốc, HCM, Lý Thụy, Hoàng Quốc Tuấn, Già Thu) và một số giấy do Trung Quốc cấp từ trước. Trong đó có 2 giấy giới thiệu của Phân hội VN của Quốc tế phản xâm lược (chống Nhật), và của VN Độc Lập Đồng Minh Hội. Do đó, *HCM bị nghi là Hán gian*, phải ở tù từ 29-8-1942 đến 10-9-1943, trong 18 nhà tù của quan quân Tưởng Giới Thạch ở vùng Tĩnh Tây, Liễu Châu, Thiên Bảo, Bình Mã, Long Xuyên, Điền Đông, Quả Đức, Long An, Đồng Chính, Ung Ninh, Nam Ninh, Quế Lâm,... tỉnh Quảng Tây. Trong thời gian ở tù 12 tháng 12 ngày ấy, HCM viết NKTT *bằng chữ Hán* trên hàng trăm tờ giấy rời (nguyên bản). Sau đó, HCM được CSVN phối hợp với CSTQ tìm mọi cách cứu ra tù, nhưng vẫn bị đưa về quản chế hơn 1 năm tại Cục Chính trị Chiến khu 4 của Chính phủ Tưởng Giới Thạch đến 20-9-1944. Thời gian này, HCM ghi chép lại (bản biên tập lại - nguyên bản đã bị HCM hủy bỏ) 133 bài thơ ấy + 1 bài (b.) cuối làm thêm khi vừa ra tù (*Tân xuất ngục học đặng sơn, vừa ra tù học leo núi*), tất cả 134 bài thơ ngắn, trên 1 sổ nhỏ (9,5cm x 12,5 cm) dày 82 tờ (164 trang) bằng giấy bản tốt hơn, *cũng toàn bằng chữ Hán chuẩn*, đóng thành 1 tập, ngoài bìa có vẽ hình đôi tay bị xích, ghi thời biểu 29-8-1932 đến 10-9-1933 (lệch trước thời gian bị tù thật đúng 10 năm). Bản dịch phổ biến nhất (134 b.) là của 2 ông Nam Trân-Văn Trục, do Viện Văn Học chịu trách nhiệm xuất bản lần đầu năm 1960, dựa trên bản biên tập lại này. Có lần xuất bản chỉ 111-113 b. Tài liệu khác lại ghi rằng ngay từ đầu HCM đã viết NKTT trên một cuốn sổ nhỏ, và những tháng tù cuối cùng kỳ này HCM bị giam ở nhà tù của Cục Chính trị Chiến khu 4 của Chính phủ Tưởng Giới Thạch. Tại đây HCM tiếp tục viết xong NKTT cho đến ngày ra khỏi tù 10-9-1943. Có tài liệu ghi thời gian ở tù thật sự lần này là gần 14 tháng (28.8.1942-10.1943).

HCM về lại VN cuối tháng 9-1944, mang theo tập thơ, giữa đường từ Pác Bó đi Tân Trào, lưu lại lán tranh của ông Hoàng Đức Triều ở Lam Sơn, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng từ 29-4 đến 9-5-1945. Lần kia HCM tiện tay giắt tập thơ vào mái lán tranh của ông Triều và bỏ quên nó ở đó. Sau khi HCM đi khỏi vài ngày, ông Triều phát hiện tập thơ, cậu Hoàng Triều Ân là con trai út của ông Triều bảo bố cất đi. Gần 5 năm sau, đầu năm 1950, ông Triều trao tập thơ cho cậu Triều Ân dặn là phải gửi cho HCM. Hoàng Triều Ân trao tập thơ cho Bí thư tỉnh ủy Cao Bằng là Dương Công Hoạt. Ông Hoạt giữ nó thêm 5 năm, đến năm 1955,

tập thơ được gửi đến Phủ Chủ tịch theo đường công văn : “Gửi văn phòng Chính phủ để trình lên Bác Hồ”. (Tài liệu khác : Khoảng cuối năm 1954, 1 người Nùng về Phủ Chủ tịch tận tay trao lại tập thơ mà HCM đã bỏ quên ở nhà ông ấy). HCM tiếp nhận tập thơ quý của mình, mừng rỡ, cảm ơn, rồi không màng chi đến nó, trao cho phòng lưu trữ của Trung ương đảng Lao Động VN hơn 4 năm nữa (*nó bị quên tất cả gần 14 năm*).

Đầu năm 1959, ông Phạm Văn Bình (Văn Trực), trưởng ban giáo vụ trường đảng Nguyễn Ái Quốc, tình cờ phát hiện “đại tác phẩm” này, mượn ông Hùng, người quản thủ phòng lưu trữ, đưa về nhà, nhờ ông Văn Phụng dịch chữ Hán, rồi ông Văn Trực (PVBình) dịch thành thơ quốc ngữ. Sau đó, ông Bình trao tập thơ gồm 133-134 b. cho 2 ông Trường Chinh, Tố Hữu. Ông Tố Hữu giao cho 2 ông Đặng Thai Mai và Hoài Thanh thuộc Viện Văn Học trách nhiệm xuất bản. 2 ông Mai-Thanh lại giao cho ông Nam Trân cùng ông Văn Trực xem lại bản dịch để tháng 5-1960 xuất bản vừa là lần đầu, vừa đại trà 47 vạn bản (NXB Phổ Thông 45 vạn bản, NXB Văn Hóa 2 vạn bản) kịp mừng HCM 70 tuổi và phổ cập cho toàn dân học tập (*sau gần 16 năm 4 tháng kể từ khi nó ra đời*). Về sau có thêm các bản dịch khác, nhưng bản phổ biến nhất vẫn là bản dịch của 2 ông Nam Trân-Văn Trực do Viện Văn Học chịu trách nhiệm này. Đến lúc đó, xem ra HCM vẫn thờ ơ lãnh đạm với việc dịch, xuất bản tập thơ “rất lừng danh” của mình. Khi cận vệ đọc cho nghe, HCM chỉ hững hờ nói : “Thơ các chú dịch hay hơn thơ của bác”. *Những cận thần đều cho là vì HCM rất mực khiêm tốn, đã siêu thoát khỏi vòng danh lợi thường tình.* (Thực ra HCM có tự dịch b.134 với bút danh T.Lan như một dịch giả ẩn danh nào đó).

* Về nội dung : Trong cả tập thơ 133 b. *chỉ có 2 câu duy nhất đề cập đến VN* khi tác giả tự khẳng định mình là người Việt ở phần mở đầu đoạn II (b.5) của b. *Thế Lộ Nan* (Đường đời gian nan – b.4-5-6) : *Dư nguyên Đại biểu Việt Nam dân, Nghĩ đáo Trung Hoa kiến yếu nhân.* (Ta vốn là Đại biểu của Dân Việt Nam, Định đến Trung Hoa gặp nhân vật quan trọng), có lẽ HCM khi chép lại (10.9.1943-20.9.1944) đã làm thêm. Còn b.134 “*Tân xuất ngục học đấng sơn*” (vừa ra tù học leo núi) có câu cuối : *Dao vọng Nam thiên, ức cố nhân* (Trông lại trời Nam, nhớ bạn xưa) được hiểu về Việt Nam, không có trong tập thơ chính, được HCM làm sau khi đã ra khỏi tù.

Ngoài 3 câu thơ trên, tuyệt nhiên tác giả không hề gợn nhớ đến một danh lam thắng cảnh đặc sắc nào của Việt Nam, không hề hồi tưởng lại một phong tục tập quán nào của người Việt, không hề đề cao một nét đặc trưng hay một đức tính cao đẹp nào của con người thuần Việt, không hề đề cập đến tính chân chất của dân quê hoặc miền quê Việt Nam. Tất cả các Danh nhân và Anh hùng Dân tộc lừng danh như Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Ngô Quyền, Lý Thường Kiệt, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung, Lê Quý Đôn, Chu Văn An, Mạc Đĩnh Chi..., các địa danh nổi tiếng của VN như Ba Đình, Bạch Đằng, Chi Lăng, Đông Đô, Đống Đa, Hạ Long, Hoàng Liên Sơn, Sa Pa, Thăng Long, Yên Tử...các biến cố sôi động tại VN, kể cả các đồng chí CSVN của HCM... đều hoàn toàn vắng bóng trong NKTT. Tất cả đều chỉ nói về đất nước Trung Quốc, người Hán và quan quân Tưởng Giới Thạch... kể cả tâm sự của tác giả cũng đa phần là của một người Hán, nhiều bài lại là tâm sự của một người Hán tầm thường nữa.

*** Thử phân tích đôi điều : - Tôi đã ở tù 5 lần (1968 tại quận 8, Sài Gòn; 1977 tại Thừa Phủ, Huế; 1983-1992 tại Thừa Phủ, Huế + Thanh Cẩm, Thanh Hóa + Nam Hà, Hà Nam; 2001-2005 tại Thừa Phủ, Huế + Nam Hà, Hà Nam; 2007-2010 tại Thừa Phủ, Huế + Nam Hà, Hà Nam). Cũng như hầu hết các tù nhân khác mới bị bắt + tạm giam, như CSVN vẫn rêu rao, thời nay “văn minh – nhân đạo” hơn thời Tưởng Giới Thạch rất nhiều, thế mà một mảnh giấy, một cây bút bi cũng rất khó có, rất hiếm khi Cán bộ lờ đi hoặc cho dùng. Chỉ khi nào đã xử xong, ở trại giam, tùy loại tù nhân có thể được giữ giấy bút và cũng chỉ tùy từng giai đoạn. Làm sao trong tù thời ấy HCM mới bị bắt và đang bị tạm giam mà *có sẵn giấy, bút lông, mực xạ để dàng đến thế ?* HCM xuất nhập trại 18 lần, chuyển trại 17 lần, mỗi lần phải đi bộ hàng

mấy chục cây số, làm sao che mắt nổi quan quân Tưởng Giới Thạch với hàng trăm mảnh giấy ghi thơ trực tiếp phê phán chế độ lao tù “rất khắc nghiệt” của họ Tưởng ? *Thần thông biến hóa hơn lão Tôn Ngộ Không chẳng !?* Bị tù gần 2 năm ở Hồng Kông (6.1931-1.1933) lâu hơn, điều kiện tốt hơn, thuận lợi hơn, văn minh hơn rất nhiều, nhưng tại sao HCM không làm một bài thơ nào ?

- HCM bị bắt vì bị nghi là Hán gian. Vậy sự thường, cách tốt nhất để chứng minh mình không phải là Hán gian, là *bằng mọi cách HCM phải luôn khẳng định mình là người Việt* (như 2 câu mở đầu đoạn II (b.5) của bài *Thế Lộ Nan* : “*Ta vốn là Đại biểu của Dân Việt Nam, Định đến Trung Hoa gặp nhân vật quan trọng*”, mà nhiều người cho rằng khi chép lại ở Cục Chính trị Chiến khu 4, HCM đã thêm đoạn II - 4 câu này - vào sau), phải làm thơ bằng tiếng Việt, sao lại bằng chữ Hán ? Là nói nhiều về Việt Nam, sao lại chỉ nói về Trung Quốc, người Hán ? Là luôn tự hào mình là người Việt Nam, sao lại tự hào mình là một “*lương Hán (hán)*”, sao chỉ đến khi ra tù mới nhớ đến trời Nam ? Lạ lùng nhất là tại sao HCM lại phải tự hạ đến mức là “*nô thần, nghiệt tử*” của lãnh tụ Tưởng Giới Thạch (Độc Tưởng công huấn từ b.120) ???

- Thường tình hợp lẽ tự nhiên nhất, khi bị bắt, với các loại tiền, nhiều giấy tờ, tên tuổi trên người, HCM trước tiên đã phải bị nghi là một người Việt rất nguy hiểm, đang có âm mưu chính trị gì đó khi xâm nhập vào Trung Quốc, chứ không thể bị nghi là Hán gian được. Phải chăng việc bị nghi là Hán gian là do chính HCM tự hô lên cốt để dễ ăn khớp với ý thơ của Ngục Trung Nhật Ký của một người Hán nào đó quả thật đang bị chèn trách là đồ Hán gian, như tác giả tâm sự ở đoạn III bài *Thế Lộ Nan* (b.9) : *Trung thành, ngã bản vô tâm cứu, Khước bị hiềm nghi tố Hán gian* (Ta người ngay thẳng, lòng trong trắng, Lại bị tình nghi là Hán gian). HCM chỉ có thể bị nghi là Việt Cộng, Việt gian, chứ không thể bị nghi là Hán gian được !!!

- Các bài “*Nan hữu Mạc mỗ*” (Bạn tù họ Mạc-b.26), “*Nan hữu nguyên Chủ nhiệm L.*” (Bạn tù L. nguyên là Chủ nhiệm-b.27), “*Long An Lưu Sở trưởng*” (Sở trưởng Long An họ Lưu-b.40), “*Quách tiên sinh*” (Tiên sinh họ Quách-b.91), “*Mạc Ban trưởng*” (Ban trưởng họ Mạc-b.92), “*Mông ưu đãi*” (Được ưu đãi-b.110), “*Ngũ khoa trưởng, Hoàng khoa viên*” (Khoa trưởng họ Ngũ, khoa viên họ Hoàng-b.114), “*Lương Hoa Thịnh tướng quân thăng nhậm Phó Tư lệnh*” (Tướng Lương Hoa Thịnh thăng chức Phó Tư lệnh-b.121), “*Tặng tiểu hầu Hải*” (Tặng chú hầu Hải- b.122), “*Trần Khoa viên lai thám*” (Khoa viên họ Trần tới thăm-b.126), “*Tức cảnh*” (b.132) chỉ toàn ca tụng hoặc đề cập đến người Tàu/Hán: Trương Phi, Quan Vũ, chúc mừng, khen tặng, đón tiếp, mô tả các Tướng lãnh, Đại nhân họ Mạc, Chủ nhiệm L., họ Lưu, họ Quách, họ Lương, họ Ngũ, họ Hoàng, họ Trần, họ Tưởng, chú giúp việc người Tàu...

- Bài “*Dạ Bán*” (Nửa đêm-b.99) mở đầu : *Thụy thi đồ tượng thuần lương Hán, Tỉnh hậu tài phân thiện, ác nhân* (Ngủ thì ai cũng là người Hán tốt, Tỉnh dậy phân ra kẻ dữ hiền). Hán đây cũng có thể hiểu là người đàn ông : hán tử, hảo hán. Ngũ thì ai cũng là chàng hảo hán tốt. Nam Trân dịch gượng : *Ngủ thì ai cũng như lương thiện*. Hoàng Quảng Uyên dịch diễn nghĩa o ép : *Lúc ngủ, mọi người đều có vẻ thuần hậu*. Đây là sự thật ?

- Bài “*Song Thập Nhật Giải Vãng Thiên Bảo*” (Tết Song Thập Bị Giải Đi Thiên Bảo-b.28) mở đầu : *Gia gia kết thái dữ trương đặng, Quốc Khánh hoan thanh cử quốc đặng*. (Nhà nhà hoa Tết với đèn giăng, Quốc Khánh reo vui cả nước mừng). Vì sao HCM lại nặng lòng với Quốc Khánh Song Thập của Trung Hoa Dân Quốc, để mừng Cách Mạng Tân Hợi 10-10-1911 ở Vũ Xương, Trung Quốc đến thế ?

- Bài “*Hầu Chủ Nhiệm Ân Tặng Nhất Bộ Thư*” (Chủ nhiệm họ Hầu tặng một cuốn sách-b.127) : “*Khoảnh thừa Chủ nhiệm tống thư lai, Độc bải tinh thần giác đón khai, Lãnh tụ vĩ ngôn như tại nhĩ, Thiên biên oanh động nhất thanh lôi*” (Sách Ngài Chủ nhiệm mới đưa sang, Đọc đoạn, tinh thần chợt mở mang, Còn vẳng bên tai lời lãnh tụ, Chân trời một tiếng sấm rền vang). Hầu Chủ nhiệm tức Hầu Chí Minh, Chủ nhiệm chính trị chiến khu 4, người đã trực tiếp thả Hồ Chí Minh theo lệnh của Tưởng Giới Thạch. Cụ Hồ Học Lãm thành lập Việt Nam Độc Lập Đồng Minh Hội năm 1935. Tháng 5-1941, Nguyễn Ái Quốc (cũng là Lý Thụy, Hoàng

Quốc Tuấn, Già Thu, Sáu Sán, Ông Ké) đoạt luôn Hội này và đoạt luôn biệt danh HCM của cụ Hồ Học Lãm, sát nhập VN Thanh Niên Cách Mệnh Đồng Chí Hội của Trương Bội Công – Nguyễn Hải Thần thành Mặt Trận Việt Nam Độc Lập Đồng Minh, gọi là Việt Minh, do HCM làm lãnh tụ. HCM còn lắng nghe "...*vắng bên tai lời lãnh tụ*" Trung Hoa nào nữa ? Như vậy vị lãnh tụ nào đó và tác giả đều là 2 người Tàu, không thể là 2 người Việt được !

- Một số bài đề cập đến các việc rất lặt vặt, lời văn quá thô thiển như : *Chúc than* (Hàng cháo-b.38), *Quả Đức ngục* (Nhà lao Quả Đức b.39), *Bào Hương cầu nhục* (Thịt chó ở Bào Hương-b.82), *Nhân đồ ngã* (Nhân lúc bụng đói-b.125),... chỉ là văn chương của tù thường phạm, sao có thể xứng đáng là tâm tư của một lãnh tụ đang nóng lòng cứu nước thương dân ?

* Độc đáo nhất là bài "*Độc Tưởng công huấn từ*" (Độc lời giáo huấn của Ông Tưởng"-b.120) : Trong phòng giam, nhân đọc Lời Giáo Huấn của Tổng Tư lệnh Quân đội Quốc Dân Đảng Tưởng Giới Thạch, tác giả là thuộc hạ, con cái càng tăng thêm quyết tâm kiên trì chiến đấu : "*Bách chiến bất hồi, hương tiền tiến, Cô thân nghịet tử, nghĩa đương nhiên; Quyết tâm, khổ cán dữ ngạnh cán, Tự hữu thành công đích nhất thiên*" (Gian khó không lùi vẫn tiến lên, Thuộc hạ côi cút, phận con bất hiếu, đương nhiên phải giữ nghĩa; Quyết tâm cố gắng cương nghị, Nhất định có lúc phải thành công) (*Cô thân nghịet tử*, ai cũng phải hiểu là : *Thuộc hạ côi cút, phận con bất hiếu*. Thế mà Đỗ Văn Hỷ cả gan dịch điều : *Thù nhà nợ nước*. Hoàng Quảng Uyên lại dịch càn: *Phận tôi con bơ vợ nhà tan nước mất* để bao thế hệ triệu, triệu sinh viên-học sinh học và thi !!!). HCM đang bị quan quân Tưởng Giới Thạch bắt oan, dù giả bộ làm diễn viên đóng kịch tôn thờ Tưởng Giới Thạch y như thật đến đâu nữa, cũng không thể nào lại vô liêm sỉ đến mức *hạ mình bộc lộ tâm can, tự coi là thuộc hạ côi cút, phận con bất hiếu của Tưởng Giới Thạch*, nguyện quyết tâm kiên trì chiến đấu cho đến thành công. Trong khi ở nhiều bài thơ khác thì lên án chê trách nhà tù họ Tưởng hà khắc đủ điều. Vậy tác giả thật sự là ai ??? Bộ Chính Trị ĐCSVN và hàng ngàn giáo sư-tiến sĩ-sử gia giả và thật của Bắc Bộ Phủ giải thích sao cho lọt tai đây ???

- Khi đã thông thả để chép lại thành 1 tập thơ khổ nhỏ, còn phải đánh lạc hướng bằng cách ghi lệch thời gian ở tù đúng 10 năm trên bìa trước làm gì ? Hoặc là các cận thần cố tình ghi lại thời gian tù dài hơn 12 tháng này (29-8-1932 đến 10-9-1933) cho khớp ngày, tháng trên bìa tập thơ, chỉ cố tình cho lệch đúng 10 năm ? Tại sao lúc đầu, các tài liệu ghi thời gian tù lệch bìa cũng 10 năm nhưng dài gần 14 tháng (28.8.1942-10.1943) ? Nếu nói tập thơ được làm trong khi bị tù gần 2 năm ở Hồng Kông (6.1931-1.1933) thì gần khớp với thời gian ghi trên bìa (29-8-1932 đến 10-9-1933) hơn, nhưng về nội dung thì không có gì ăn khớp cả. Tắc tị. Bó tay.

- Một người rất trâng tráo tự viết tiểu sử mình đến độ vô liêm sỉ, ham mê danh vọng đến nỗi tự tán dương mình như một Vị Thánh "khiêm tốn nhường ấy", tự phong là "nhà văn hóa lỗi lạc", "lãnh tụ vĩ đại", được "toàn dân gọi là Cha Già Dân tộc kính yêu" như HCM-Trần Zân Tiên, đã vì chiến tranh mà *quên "đại tác phẩm" của mình ở lán tranh Lam Sơn 11 năm*, có thể tạm chấp nhận được. Nhưng vì sao, một người hay làm thơ, yêu thơ đến thế, khi đã vũng trên ngai tại Hà Nội rồi, mà còn *cố tình bỏ quên "tập thơ kiệt xuất" con đẻ cực kỳ trân quý của mình trong kho đến những 5 năm nữa* ? Đến khi nó, sau gần 17 năm, đã được long trọng xuất bản đến thế, để mừng chính sinh nhật thượng thọ 70 của mình, HCM vẫn xem ra thờ ơ lãnh đạm với nó. *Có cơ sở nào để cho rằng chỉ vì HCM rất mực khiêm tốn, đã siêu thoát khỏi vòng danh lợi thường tình như những cận thần xun xoe* ? Phải chăng HCM không mấy vui về tự hào về "*đạo văn kiệt tác*" (*kiệt tác văn ăn cắp*) này ? Nhất là sau khi nghe cận thần xâm xỉ về Trần Zân Tiên, HCM đâm ra rất e ngại với "đại tác phẩm" hầu hết không phải của mình ? Nhỡ có ai đó tinh táo bén nhạy soi mói mà phát hiện ra điều gian nguy gì thì đại khốn nạn thay !!!

Ngay sau ngày gầy sủng 30-4-1975 ít lâu, khi một học giả miền Bắc thuyết trình về NKTT tại Sài Gòn, Giáo sư Lê Hữu Mục đã đứng lên giữa hội trường chất vấn và khẳng định

rằng NKTT không phải của HCM. Và Gs Mục đã viết một sách chứng minh như thế. Hiện nay, nhiều “học giả” và nhiều “học thật” cũng cho là như vậy. Phim “Sự thật về HCM” cũng khẳng định NKTT không thể là của HCM.

*** Chỉ sơ lược qua như trên, phải chăng đây là cách giải thích gần sự thật trần trụi nhất mà chúng ta có thể nhận ra: *Gần trọn tập thơ Ngục Trung Nhật Ký (NKTT) là do một người Hán nào đó làm, HCM đã chép lại và có thể chỉ làm thêm một số bài* như đoạn II - 4 câu của bài *Thế Lộ Nan* (9), bài *“Các báo hoan nghênh Uy-Ki đại hội”* (35), bài *Việt hữu tao động* (79), bài *“Anh phỏng Hoa đoàn”* (Đoàn Đại biểu Anh thăm Trung Hoa – bài 80), bài *Ký Ni-lô* (Gửi Nê-ru – 87-88), bài *Dương Đào bệnh trọng* (116) nếu bạn đồng hành của HCM đúng là có một ông Dương Đào... Còn bài *Tân xuất ngục học đặng sơn* (134) chính HCM nói HCM đã làm sau khi đã ra khỏi tù, không có trong tập thơ chính.

Các giáo sư, giáo viên không nên cứ cúi đầu dạy và bắt triệu triệu học sinh-sinh viên ép lương tâm nhai đi nhai lại một tác phẩm chứa đựng quá nhiều gian trá, mâu thuẫn, uẩn khúc, mà không hề phân tích tự hỏi ngộ nhờ đa phần nó chỉ là đạo văn (thơ ăn cắp) của một tù nhân người Hán nào đó thì sao? Trước đây một số giáo sư, giáo viên, người dân chỉ vì dám nói lên vài sự thật nho nhỏ về HCM mà đã bị đi cải tạo mút mùa. Nhưng nay tình hình đã khác, các học trò ruột trường phái HCM sắp hết hơi rồi, không thể tiếp tục gian trá mãi được!

Các nhà nghiên cứu, các nhà giáo và trí thức VN hãy tỉnh táo, can đảm, mạnh dạn, trung thực, thẳng thắn *thừa nhận hoặc phanh phui sự dối gạt kéo dài quá lâu trên tâm hồn và lương tri bao thế hệ học sinh Việt Nam. Đó chính là sự giải phóng đích thật mà toàn Dân - nhất là giới trẻ - đang rất bức thiết cần đến!*

13. c) UNESCO mù hay sao mà tôn vinh HCM là nhà văn hóa kiệt xuất của nhân loại? Sự thật như sau: Năm 1987, CSVN có *đệ trình một đơn xin UNESCO* (Tổ chức Văn hóa Giáo dục của LHQ) đến năm 1990 tôn vinh HCM là nhà văn hóa kiệt xuất của nhân loại nhân kỷ niệm 100 năm ngày sinh của HCM. Tại Paris, khóa họp 24 từ ngày 20-10 đến 20-11-1987, Tiểu ban Văn hóa đã ghi vào nghị trình Đại hội đồng UNESCO năm 1987 danh sách sẽ được tuyên dương năm 1990 gồm 7 người: Phya Anuman Rajadhon (Thái Lan), Thomas Munzer (Đông Đức), Anton Semionovitch Makarenko (Liên Xô), Jawaharlal Nehru (Ấn Độ), HCM (Việt Nam) và Sinan (Thổ Nhĩ Kỳ). Lời tuyên dương HCM dùng trọn bản văn do phái đoàn CSVN soạn cũng như lời tuyên dương các nhân vật khác do phái đoàn quốc gia liên hệ đề nghị, được Đại hội đồng thông qua không thảo luận. Trong khóa họp 24 năm 1987 này, với sự ủng hộ của Tổng Thư ký M'Bow, người châu Phi, *UNESCO đã ra một Nghị quyết chấp thuận*, lời lẽ theo đơn xin của CSVN: *“The year 1990 will mark the centenary of the birth of President Ho Chi Minh, Vietnamese hero of national liberation and great man of culture”*. (Năm 1990 sẽ kỷ niệm 100 năm sinh nhật Chủ tịch HCM, anh hùng giải phóng dân tộc và nhà văn hóa lớn).

Nhưng rồi bộ mặt thực của chế độ CS và các siêu lãnh tụ CS Staline, Mao Trạch Đông, Ceausescu, HCM, Kim Nhật Thành... dần lộ rõ, làm rơi mặt nạ các thần tượng được tô phết mấy chục năm qua. Có quá nhiều chống đối rằng HCM và CSVN vi phạm nhân phẩm nhân quyền, hủy diệt văn hóa, mâu thuẫn với mục tiêu của Liên Hiệp Quốc và UNESCO.

Tân Tổng Thư Ký Frederico Meillor, Tây Ban Nha, cho rằng không cần một Nghị quyết khác để hủy bỏ Nghị quyết năm 1987 ghi nhận đề nghị của VN về việc kỷ niệm 100 năm ngày sinh của ông HCM vào năm 1990, nhưng *UNESCO sẽ không tổ chức kỷ niệm và không can dự bất cứ hành động nào để vinh danh HCM tại trụ sở Paris*. UNESCO không dự trữ ngân khoản cho việc đó. Việt Nam muốn kỷ niệm sinh nhật 100 năm của HCM là tùy ý riêng, không liên quan UNESCO.

Ngày 19.5.1990, UNESCO không tổ chức gì liên quan đến HCM, đồng thời cấm CSVN lấy danh nghĩa UNESCO để tổ chức (hội trường, thiệp mời). CSVN đã tự tổ chức. Ngày 19.5.1990 Sứ quán CSVN chỉ mượn được một phòng sinh hoạt nhỏ của LHQ với khoảng 60-70 khách, hầu hết là Việt kiều CS, vài đảng viên CS Pháp, bạn bè Cuba, Trung Cộng, Bắc Triều Tiên, Kămpuchia, Lào. Vào đúng giờ khắc buổi kỷ niệm của sứ quán CSVN, hơn 100 Việt Kiều đã biểu tình phản kháng ở công trường Fontenoy gần trụ sở UNESCO, đã đảo sự vinh danh HCM, người có tội trước lịch sử nhân loại, đã tàn hại đất nước và dân tộc Việt Nam và 2 nước Kămpuchia, Lào.

Những điều này đã có nhiều tài liệu chứng minh đủ rõ rồi. Nghĩa là có nộp đơn xin thi hoa hậu, ban tổ chức chấp thuận đơn xin, nhưng hoàn toàn bị đánh trượt. Chỉ có thể và chỉ có thể. UNESCO thấy không cần phải lên tiếng xác minh lại. (Xin đọc thêm : *"Lật tẩy việc mạo danh UNESCO lừa gạt công luận & 84 triệu Dân VN"* do tác giả sưu tập năm 2006).

14. Từ gần 65 năm nay, CSVN luôn phình gạc là VN có Tự do Bầu cử, Ứng cử. Thực chất là do ĐCSVN tự biên, tự diễn, độc diễn toàn trị. Các Đại biểu ứng cử cũng tự biết mình chỉ là con cò trong tay Đảng sai khiến, làm bung xung cho trò dân chủ giả hiệu. Còn các Đại biểu đắc cử cũng biết mình chẳng phải là Đại biểu cao cả của Nhân dân gì cả. *Đích thật là bù nhìn, hầu như chỉ biết đưa tay biểu quyết nhất trí theo ý của Bộ Chính trị của Trung Ương Đảng.* Đây không phải là điều gian trá vĩ đại đẳng cấp HCM siêu lừa ngay giữa cộng đồng quốc tế thì là gì ? *Mời Bộ Chính trị giải thích sao cho lọt tai toàn Dân đang dần dần thức tỉnh đây.*

15. Nhân dân làm chủ ? "Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ" thật không ? Ai cũng thấy hoàn toàn chỉ là láo lếu. Chính xác là : Đảng lãnh đạo Nhà nước, quản lý Nhân dân, làm chủ. Hoặ chính xác hơn nữa là : Đảng CSTQ lãnh đạo, Đảng CSVN quản lý, Nhân dân TQ làm chủ lãnh thổ và nền kinh tế của VN. HCM nói : *"Dân chủ là làm cho Dân mở miệng"* và *"Cán bộ là đũa tót của Nhân dân"*. Nhưng Dân mở miệng là bị bịt miệng ngay, là bị nhốt vào tù tấp bá lị. Đũa tót mà muốn hăm dọa, đàn áp, bắt bớ, đánh đập, bắn giết... các Ông Chủ sao, lúc nào và bao nhiêu cũng được. Dân chủ kiểu XHCN made in VN là như thế ! HCM cũng nói : *"Dân chủ là một báu vật, để sơ hở sẽ dễ mất, phải để vào hòm khóa lại. Chuyên chính vô sản chính là cái ổ khóa để bảo vệ Dân chủ cho khỏi mất"* !!! (x. Vũ Đình Hòe, Pháp quyền HCM, 2 tập, tập 1. Sách bị nhốt, chưa ghi số trang, NXB và năm XB được. Mong thứ lỗi).

16. Hoàng Sa, Trường Sa là của Việt Nam hay của Trung Quốc ? Trước khi về tiếp quản Hà Nội, sáng 19-9-1954 tại cửa Đền Giếng, khu di tích Đền Hùng, núi Nghĩa Lĩnh, xã Hy Cương, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ trước cán bộ Đại đoàn Quân tiên phong, HCM đã nói : *"Các vua Hùng đã có công dựng nước, bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước."*(?) HCM muốn liệt mình vào hàng khai quốc ngang hàng các vua Hùng.

Nhưng chỉ 4 năm sau, để Trung Cộng viện trợ vũ khí và lương thực hầu xâm lược miền Nam, CS Bắc Việt đã thỏa thuận ngầm với Trung Cộng. Ngày 4-9-1958, Trung Cộng tuyên bố 2 quần đảo Hoàng Sa (hơn 20 đảo) và Trường Sa (hơn 100 đảo) là của TQ (trong khi Việt Nam Cộng Hòa đang quản lý canh giữ). Chỉ 10 ngày sau, ngày 14-9-1958, Thủ tướng Phạm Văn Đồng của Việt Cộng, theo lệnh của HCM, đã ký công hàm xin tôn trọng bản Tuyên bố "ăn cướp" của Trung Cộng và cúi đầu vâng phục. Năm 1974, Trung Cộng xua hải quân đánh chiếm Hoàng Sa, ngoài khơi Đà Nẵng, lính VNCH phải tử trận hơn 150 chiến sĩ. Bắc Việt lúc đó im re, lại còn mê muội vừa nhẫn tâm gọi những người anh em ruột thịt của mình đã liều chết đổ xương máu bảo vệ giang sơn của Tổ Tiên để lại là "Ngụy quân, Ngụy quyền", vừa hèn hạ gọi quân xâm lược Trung Cộng là "các đồng chí vĩ đại Trung Quốc kính yêu" (Đó là đạo lý của CSVN). Năm 1982, Trung Cộng lại xua quân đánh chiếm thêm hơn 10 đảo thuộc quần đảo Trường Sa ngoài khơi Vũng Tàu của VN.

Hiện nay, trong khi hầu như toàn Dân, nhất là giới trẻ VN, tìm mọi cách để giành lại Hoàng Sa-Trường Sa, thì NCQ CSVN lại theo đuổi một thủ đoạn vòng vo phức tạp: 1) Vừa lật lọng phủ nhận công hàm bán nước ngày 14-9-1958 của CS Bắc Việt rằng: Lúc đó chủ quyền 2 quần đảo này đang thuộc về Chính quyền VNCH Sài Gòn trước công pháp quốc tế, nên công hàm 14-9-1958 của CS Bắc Việt vô giá trị; 2) Vừa tổ chức hội thảo rùm beng về chủ quyền của VN trên 2 quần đảo này để che mắt Dân chúng VN; 3) Vừa úp mở trong hồ sơ chính thức nộp cho LHQ về lãnh hải VN; 4) Vừa không thật lòng quyết tâm bênh vực bảo vệ tàu thuyền và ngư dân VN qua lại vùng biển quanh Hoàng Sa-Trường Sa; 5) Vừa nhượng thêm đất liền qua việc giao đất rừng miễn phí 50 năm cho Trung Cộng lên đến 300 ngàn hecta và tạo điều kiện cho Tàu Cộng có mặt lâu dài ở VN; 6) Vừa thẳng tay đàn áp Dân chúng biểu tình bày tỏ lòng yêu Nước chính đáng của mình về chủ quyền lãnh thổ do Tổ Tiên để lại, đến nỗi Dân và thanh niên VN chỉ dám lén lút ghi tên lãnh thổ của mình bằng các từ viết tắt HS-TS-VN, để khi bị đàn áp quá chịu không thấu thì phải nói dối méo miệng là Học Sinh-Trong Sạch-VN theo gương siêu gian trá của HCM !!!

Nếu CSVN đã trao Hoàng Sa-Trường Sa cho TQ rồi, thì phải công bố thật rõ cho người Dân biết, để Dân VN đừng liêu mạng đến mưu sinh quanh 2 quần đảo này nữa, vì không được lực lượng nào bảo vệ hữu hiệu cả.

Còn nếu CSVN thật tâm cương quyết và kiên trì thu hồi lại trọn vẹn 2 quần đảo này thì lẽ ra phải tự hào hãnh diện và vui mừng khuyến khích, tại sao lại bôi mặt và nhấn tâm đàn áp, bắt giam những người Dân xả thân liêu chết biểu tình đòi lại 2 quần đảo đã mất gần hết này?

Nại lý do đây là vấn đề ngoại giao nhạy cảm để 2 đảng CS dễ bề thậm thụt với nhau về một vấn đề cực kỳ hệ trọng đối với SỰ TOÀN VẸN LÃNH THỔ và AN NINH TỔ QUỐC như thế, có thể tiếp tục lừa bịp toàn Dân đang thức tỉnh không ???

Thay lời kết : Những ai tự coi hoặc được gọi là Trí thức, Sĩ phu,... đã biết rõ 16 điều gian trá vĩ đại siêu lừa trên, mà vẫn hoặc im lặng đồng lõa tiếp tay, hoặc đã hèn nhát ngậm tằm hàng mấy chục năm nay: Lẽ nào lại cam tâm đồng lõa với tội ác ngút trời trực giết vô số thai nhi sao? Hay đồng lõa với tội ác giết người cướp đất sao? Lẽ nào biết được mỗi năm hàng chục triệu học sinh-sinh viên phải cúi đầu ép lòng học những điều dối trá, mà có thể coi như không có gì đụng đến mình sao? Lẽ nào lại cam phận tiếp tục sống ô nhục vậy mãi được sao? Lẽ nào yên lương tâm mà đọc sách thánh hiền sao ? Lẽ nào cứ tiếp tục hăng hái đi bầu cách miễn cưỡng giả tạo như vậy mãi, lại còn thúc giục người thân, thuộc nhân tham gia trò hề dân chủ giả hiệu ấy mà không tự thẹn sao ???

Những ai chưa biết, hoặc chưa nhận ra hết 16 điều gian trá vĩ đại đẳng cấp HCM siêu lừa nêu trên, thì nay kính mời lắng nghe, thấu hiểu và tiếp tục nghiên cứu sâu rộng hơn, nhất là tìm cách tự giải thoát, để có khả năng giúp càng nhiều người Dân càng tốt, càng sớm càng mừng :

Từ bớt sợ hãi đến hết sợ hãi.

Từ bớt nói dối đến hết nói dối.

Tương lai Tổ quốc-Dân tộc chúng ta trước tiên và cơ bản cốt tại 2 điều này, làm nền tảng cho tất cả các điều hệ trọng bức thiết khác tiếp theo.

Xin chân thành cảm ơn nhiều, nhiều lắm và rất nhiều.

Lm TNLT Nguyễn Văn Lý - Huế, 14-8-2010